

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

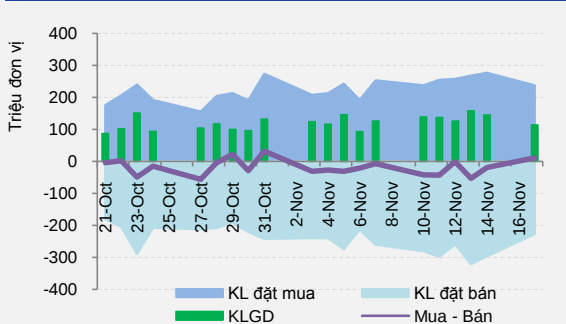
Phiên giao dịch ngày:

17/11/2014

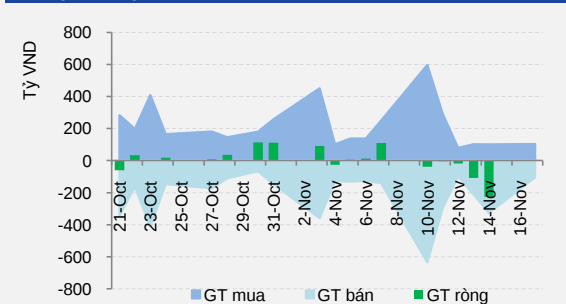
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	600.9	90.9
% Thay đổi	↑ 0.1%	↑ 0.1%
KLGD (CP)	114,258,771	74,991,137
GTGD (tỷ đồng)	1,966.87	1,116.74
Tổng cung (CP)	226,548,380	113,906,500
Tổng cầu (CP)	237,717,190	101,497,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	2,758,130	1,026,217
KL mua (CP)	4,195,290	172,000
GT mua (tỷ đồng)	102.59	3.97
GT bán (tỷ đồng)	104.64	12.18
GT ròng (tỷ đồng)	(2.05)	(8.22)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.42%	12.7	4.1	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.41%	18.9	1.4	24.0%
Dầu khí	↓ -0.58%	8.5	2.3	5.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.39%	18.7	2.1	13.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.14%	12.0	2.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.16%	12.4	4.2	13.3%
Ngân hàng	↓ -0.10%	8.5	1.2	2.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.33%	13.4	2.4	9.4%
Tài chính	↑ 0.18%	15.8	2.5	28.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.05%	15.3	4.9	2.0%
VN - Index	↑ 0.09%	15.0	3.0	63.8%
HNX - Index	↑ 0.14%	15.6	1.9	36.2%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Dòng tiền có xu hướng phân hóa và hoạt động rất tốt tại các nhóm cổ phiếu thị giá thấp. Tuy nhiên đa số các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn giao dịch thiếu tích cực khiến thị trường chung vẫn chưa thoát khỏi xu hướng đi ngang.

Diễn biến giao dịch trên HSX trong phiên giao dịch đầu tuần tiếp tục theo xu hướng phân hóa khá mạnh. Dòng tiền tập trung khá tốt vào một số mã đầu cơ thị giá thấp trong khi thanh khoản tại nhiều mã cổ phiếu Bluechips khá thấp do cả bên bán và bên mua đều hoạt động thiếu tích cực. Điều này được phản ánh trực tiếp vào độ rộng thị trường khi toàn sàn có 117 mã tăng điểm, khá tương đồng với 100 mã giảm điểm. Lượng giao dịch giảm xuống còn 114 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch khoảng 1.900 tỷ đồng, giảm khoảng 22% so với phiên giao dịch cuối tuần trước. lượng giao dịch của nhóm các cổ phiếu thuộc VN30 giảm rất mạnh hơn 60% so với tuần trước, chỉ có khoảng 40 triệu đơn vị được giao dịch, tương ứng giá trị giao dịch hơn 800 tỷ đồng.

Nhóm các cổ phiếu lớn nhìn chung đi ngang tại vùng giá tham chiếu. VNM, PVD, GAS, DPM cùng có giai đoạn tăng điểm trong phiên, tuy nhiên không giữ được nhịp tăng và cuối phiên đều điều chỉnh về vùng giá ban đầu. Ở chiều ngược lại, nhóm các cổ phiếu đầu cơ gây bất ngờ về thanh khoản trong cả phiên giao dịch, tiêu biểu là 2 mã VHG và GTN với lượng giao dịch đột biến và tốc độ tăng giá. VHG tăng rất tốt từ đầu phiên với lượng cầu giá cao xuất hiện liên tục ngay từ đầu phiên giúp mã này vượt cổ phiếu siêu thanh khoản FLC trong giai đoạn phiên giao dịch sáng. Chốt phiên VHG giữ được mức tăng trần 6,75% với lượng giao dịch hơn 9,4 triệu đơn vị, xếp sau FLC với hơn 15 triệu đơn vị về khối lượng giao dịch.

GTN cũng là mã thị giá thấp gây ấn tượng mạnh mặc dù mới lên sàn được 31 phiên. Lượng giao dịch chủ yếu ở phiên sáng với hơn 3,5 triệu đơn vị được trao tay mặc dù phiên trước cổ phiếu này chỉ có khoảng 500 nghìn đơn vị được giao dịch. Chốt phiên GTN khập tràn và vẫn còn hơn 2,3 triệu dư mua trần không được khập.

HNX-Index tăng điểm rất nhẹ sau phiên giảm điểm khá mạnh trong cuối tuần trước nhờ sự bứt phá của nhóm các cổ phiếu mang tính đầu cơ.

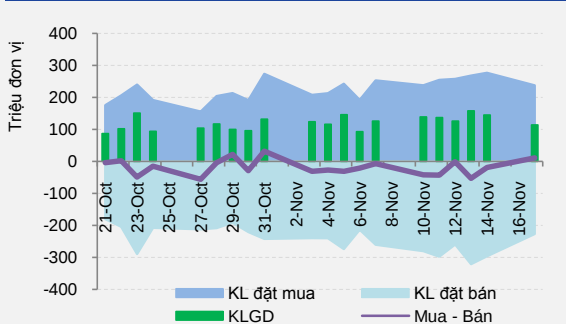
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 17/11/2014

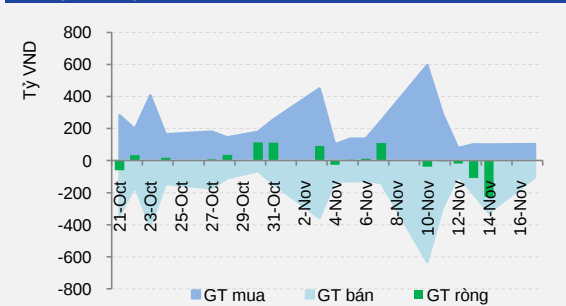
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	600.9	90.9
% Thay đổi	↑ 0.1%	↑ 0.1%
KLGD (CP)	114,258,771	74,991,137
GTGD (tỷ đồng)	1,966.87	1,116.74
Tổng cung (CP)	226,548,380	113,906,500
Tổng cầu (CP)	237,717,190	101,497,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	2,758,130	1,026,217
KL mua (CP)	4,195,290	172,000
GTmua (tỷ đồng)	102.59	3.97
GT bán (tỷ đồng)	104.64	12.18
GT ròng (tỷ đồng)	(2.05)	(8.22)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.42%	12.7	4.1	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.41%	18.9	1.4	24.0%
Dầu khí	↓ -0.58%	8.5	2.3	5.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.39%	18.7	2.1	13.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.14%	12.0	2.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.16%	12.4	4.2	13.3%
Ngân hàng	↓ -0.10%	8.5	1.2	2.0%
Nguyên vật liệu	↑ 0.33%	13.4	2.4	9.4%
Tài chính	↑ 0.18%	15.8	2.5	28.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.05%	15.3	4.9	2.0%
VN - Index	↑ 0.09%	15.0	3.0	63.8%
HNX - Index	↑ 0.14%	15.6	1.9	36.2%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Kết thúc phiên, HNX-Index tăng nhẹ 0,13 điểm (0,15%), giữ ở mốc 90,87 điểm. Độ rộng thị trường tích cực hơn so với HSX khi có 126 mã tăng điểm và chỉ có 65 mã điều chỉnh giảm. Thanh khoản tiếp tục được giữ ở mức khá tích cực, tuy nhiên chỉ riêng KLF và PVX đã chiếm hơn 55% tổng lượng giao dịch của toàn sàn HNX.

KLF tiếp tục là tâm điểm giao dịch của dòng tiền trên HNX sau khi bị chốt lời khá mạnh trong 2 phiên cuối tuần trước. Lượng giao dịch tại mã này tiếp tục ở mức rất cao, 25,2 triệu đơn vị được khớp, chiếm gần 30% tổng lượng khớp trên HNX. Sắc xanh cũng đã trở lại với mã này nhờ lượng cầu giá cao xuất hiện liên tục trong suốt cả phiên giao dịch. Chốt phiên, KLF tăng sát trần lên mốc 15.5. Ngoài KLF, một mã được dòng tiền ngắn hạn ưa thích khác trên HNX là FIT cũng có phiên trở lại khá tốt, tuy nhiên lực bán tại mã này tăng cao cuối phiên khiến FIT đóng cửa sát mức giá thấp nhất trong ngày với thanh khoản trên 3,4 triệu đơn vị.

Khối ngoại trong phiên giao dịch đầu tuần tiếp tục thể hiện xu thế thận trọng. Khối lượng mua ròng của khối này đạt khoảng 1,4 triệu đơn vị, tuy nhiên xét theo yếu tố giá trị thì khối này bán ròng nhẹ 2,08 tỷ đồng. DLG là mã được khối này mua ròng kỷ lục với hơn 2 triệu đơn vị khớp thỏa thuận. Ở chiều ngược lại, KDC tiếp tục là tâm điểm bán ròng của khối này trên HSX. Trên HNX, lượng bán ròng khoảng hơn 800 nghìn đơn vị, trong đó khối này mua ròng PVC lớn nhất với hơn 40 nghìn đơn vị, trong khi đó, PVX bị bán ròng mạnh nhất với hơn 600 nghìn đơn vị.

Nhận định thị trường: VN-Index tiếp tục xu thế dao động đi ngang trong biên độ hẹp, dòng tiền tiếp tục phân hóa, tập trung vào các giao dịch mang tính ngắn hạn khiến nhiều mã thị giá thấp mang tính đầu cơ có lượng cầu giá cao rất tốt trong khi nhóm các cổ phiếu lớn tiếp tục giao dịch trầm lắng. Tuy nhiên đà tăng điểm của nhóm các cổ phiếu này sẽ không đủ khả năng dẫn dắt đà tăng chung của toàn thị trường. Rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn là khá cao nếu dòng tiền đầu cơ chuyển sang chốt lãi ngắn hạn tạo ra các phiên tăng giảm điểm xen kẽ.

Trong thị trường yếu như hiện tại, chiến thuật mua bán ngắn hạn đối với một số mã đang thu hút được dòng tiền có khả năng tạo lợi nhuận tốt, tuy nhiên nên sử dụng phương pháp này với tỷ trọng thấp.

VN-INDEX

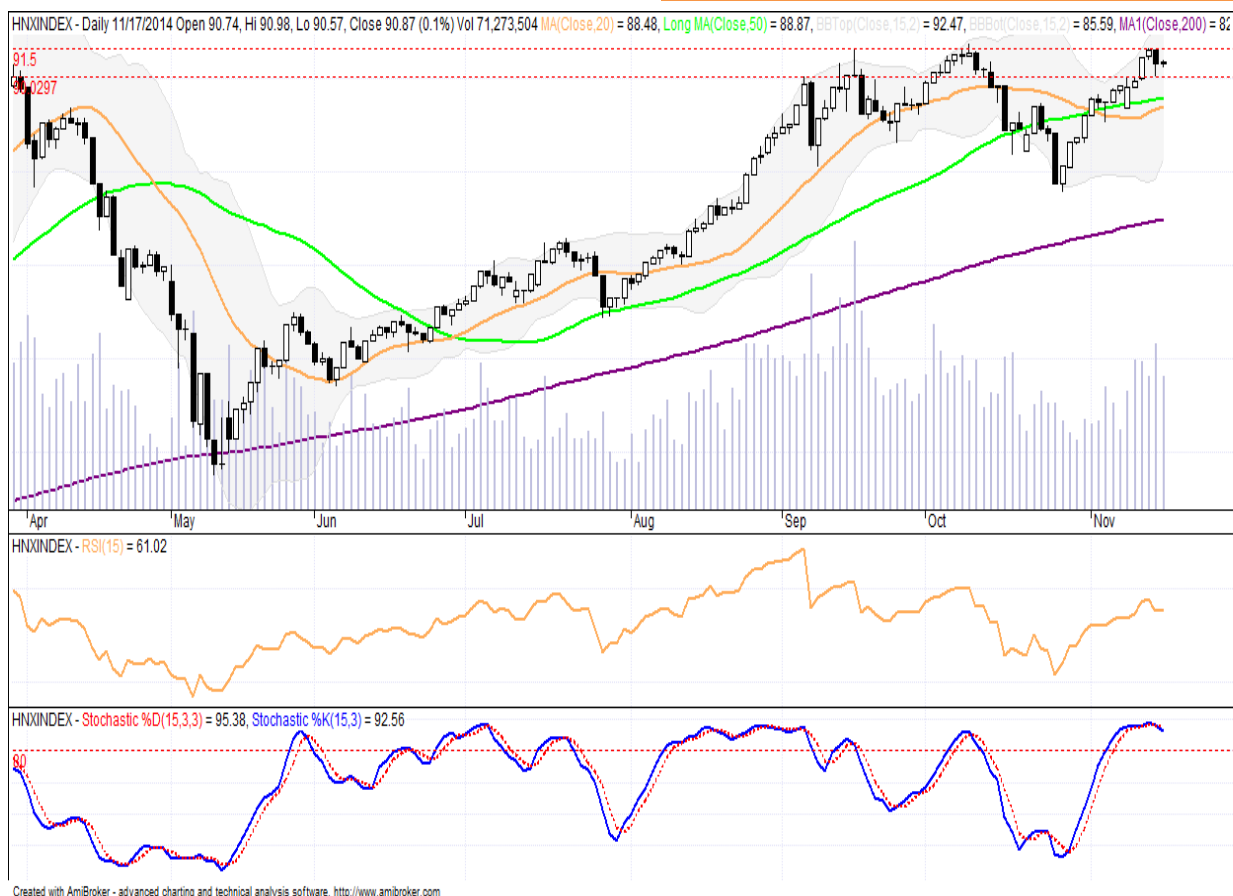
NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục xu hướng giao dịch dằng co phiên thứ 6 liên tiếp quanh vùng 600 điểm và vẫn chưa bứt phá được khỏi kênh điều chỉnh ngắn hạn. Dòng tiền tiếp tục xu hướng phân hóa vào một số mã mang yếu tố đầu cơ trong khi đó các mã vốn hóa lớn hoạt động thiếu tích cực khiến chỉ số này không có động lực tăng điểm.

Thanh khoản giảm so với tuần trước. Lượng thanh khoản tại nhóm Bluechips thuộc VN30 giảm sút rất mạnh thể hiện xu hướng phân hóa của dòng tiền.

Đồ thị chỉ số này tiếp tục cho thấy xu thế vận động đi ngang tạo thành các nền với thân nền ngắn cho thấy tâm lý thận trọng vẫn khá cao và xu hướng hiện tại vẫn chưa rõ ràng.

Đường Stochastic điều chỉnh từ vùng Overbought cho rủi ro về điều chỉnh trong ngắn hạn.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần sau phiên điều chỉnh từ vùng đỉnh 91.5 trong phiên hôm trước.

Thanh khoản tiếp tục giữ ở mức khá cao trong đó KLF và PVX chiếm trên 55% lượng giao dịch toàn thị trường.

Chỉ báo kỹ thuật Stochastic cũng điều chỉnh từ cùng Overbought cho thấy rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn của chỉ số này.

Vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số này là 90 điểm. Vùng cản gần nhất là đỉnh 91.5 điểm.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
KDC	21/10/2014	Mua	59	68	56.5	56	Mở trạng thái	-5.1%	Khuyến nghị theo FA & TA
PGS	3/11/2014	Mua	35.7	41	33.5	36.5	Mở trạng thái	2.2%	Khuyến nghị theo FA & TA
PVC	3/11/2014	Mua	32.5	37.3	28	34.8	Mở trạng thái	7.1%	Khuyến nghị theo FA & TA
TCM	4/11/2014	Mua	35.8	41.2	33	36.2	Mở trạng thái	1.1%	Khuyến nghị theo FA & TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Nợ công tối ưu 68% GDP	Ngưỡng nợ công tối ưu bình quân giai đoạn 2014 - 2020 đang được đề xuất lên 68% GDP, trong khi mức mà Quốc hội đặt ra đang là 65% GDP.
Nửa cuối tháng 10 xuất siêu gần 374 triệu USD	Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước từ đầu năm đến hết tháng 10/2014 đạt hơn 245,3 tỷ USD; tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước.
Petrolimex công bố lãi 1.400 tỉ đồng trong 9 tháng	Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế là 1.418 tỉ đồng, đạt 71% và bằng 90% so với cùng kỳ.
Số lượng ô tô nhập khẩu tháng 10 tăng cao kỷ lục	Tính từ đầu năm đến hết tháng 10/2014, người Việt đã nhập khẩu gần 51.600 ô tô nguyên chiếc, trị giá gần 1,14 tỷ USD; tăng 78,6% về lượng và tăng 96,4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2013.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Vàng tăng giá nhẹ ngày đầu tuần	Giá vàng trong nước tăng nhẹ 10 nghìn đồng/lượng trong buổi sáng nay 17/11 và duy trì chênh lệch với thế giới gần 4,8 triệu đồng/lượng.
Ngân hàng xa ngoại tệ, tỷ giá tăng mạnh	Hiện tỷ giá tại Vietcombank là 21.310 – 21.360 VND/USD, tăng 10 đồng so với cuối tuần trước. Tỷ giá tại ACB và Eximbank duy trì ở 21.280 – 21.360 VND/USD. tỷ giá tại Techcombank lên 21.270 – 21.365 VND/USD.

TIN TỨC NGÀNH

Các nước sản xuất cao su chủ chốt sẽ hạn chế xuất khẩu để tăng giá	Năm 2012-13, IRCO đã nhất trí giảm xuất khẩu 300.000 tấn, tương đương 3% sản lượng toàn cầu. Tuy nhiên, động thái này chỉ hỗ trợ giá trong ngắn hạn.
---	--

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD lên cao nhất 7 năm so với yên, vượt ngưỡng 116 yên	Chỉ số đôla ICE giảm 0,2% xuống 87,497 điểm sau khi lên cao nhất 4 năm trong đầu phiên. Cụ thể, USD tăng 0,5% so với yên ở 116,28 yên. Ngược lại, euro lại tăng 0,4% so với USD lên 1,2523 USD.
Chứng khoán Mỹ dao động không đáng kể	Chỉ số S&P 500 tăng chưa đến 1 điểm lên 2.039,82 điểm vào lúc 16h00 tại New York. Chỉ số Dow Jones giảm 0,1% xuống 17.634,74 điểm.
Giá dầu tăng trước đồn đoán OPEC giảm sản lượng	Giá dầu Brent giao tháng 1/2015 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,92 USD (+2,5%) lên 79,41 USD/thùng. Giá dầu WTI ngọt nhẹ giao tháng 12 trên sàn Nymex New York 1,61 USD (2,2%) lên 75,82 USD/thùng.

CẬP NHẬT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT

KẾT QUẢ KINH DOANH

SDA: Quý III lãi sau thuế giảm 81%, 9 tháng hoàn thành 53% kế hoạch

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2014, doanh thu thuần của SDA đạt gần 57 tỷ đồng, giảm 31% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của SDA cũng giảm 19% và đạt hơn 5,2 tỷ đồng.

PAN: 9 tháng lãi ròng đạt 59 tỷ đồng, tăng 82,5% cùng kỳ

Lũy kế 9 tháng đầu năm, PAN thu về 59 tỷ đồng lãi ròng cổ đông công ty mẹ, tăng 82,5% cùng kỳ.

Masan Group: 9 tháng vẫn lỗ ròng 300 tỷ

Lũy kế 9 tháng, doanh thu của Masan tăng hơn 3.300 (44%) so với cùng kỳ, đạt xấp xỉ 10.833 tỷ đồng. LNST của cổ đông công ty mẹ vẫn âm 305 tỷ trong khi cùng kỳ là dương 251 tỷ đồng.

BVH: 9 tháng lãi 938 tỷ đồng, tăng trưởng 17%

Lũy kế 9 tháng đầu năm, Tập đoàn ghi nhận 938 tỷ đồng lãi sau thuế của chủ sở hữu, tăng 17%, và thực hiện được 89% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

GMD: 9 tháng lãi ròng 534 tỷ, gấp 3 cùng kỳ

Sau 9 tháng, GMD thu về 666,43 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế và 534 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ. So với kế hoạch lợi nhuận đề ra, GMD đã vượt 11,1% kế hoạch.

DIG: Lãi 9 tháng chưa bằng 1/4 kế hoạch cả năm

Doanh thu thuần DIG đạt gần 440 tỷ đồng, giảm 17% so cùng kỳ năm trước; lãi ròng được ghi nhận ở mức 21.58 tỷ đồng, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước, và chỉ đạt 24% kế hoạch đề ra.

DQC: Lãi ròng 9 tháng gấp 3 lần kế hoạch năm

Lũy kế 9 tháng đầu năm, DQC ghi nhận gần 175 tỷ đồng lãi ròng, gia tăng cách biệt ngày càng xa với kế hoạch lợi nhuận trong năm 2014 (62.4 tỷ đồng).

HOẠT ĐỘNG SXKD

PDR: Góp vốn bổ sung 33 tỷ đồng vào CTCP Đầu tư Cầu Mỹ Lợi

HĐQT CTCP Phát Đạt (HOSE: PDR) vừa thống nhất gia tăng vốn góp bổ sung thêm 33 tỷ đồng vào CTCP Đầu tư Cầu Mỹ Lợi, nâng tổng cộng vốn góp thành lập công ty này lên 85 tỷ đồng, tương đương 20% vốn điều lệ.

TIN TỨC KHÁC

VHG phát hành 75 triệu cổ phiếu thường, 300.000 trái phiếu chuyển đổi

Tổng số tiền thu về từ đợt chào bán là 1.050 tỷ đồng, được sử dụng vào các mục đích đầu tư tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

HVG: Phát hành 700 tỷ đồng trái phiếu để cơ cấu nợ

700 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi có kỳ hạn 3 năm sẽ được phát hành riêng lẻ nhằm mục đích tái cơ cấu các khoản nợ cũng như bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh.

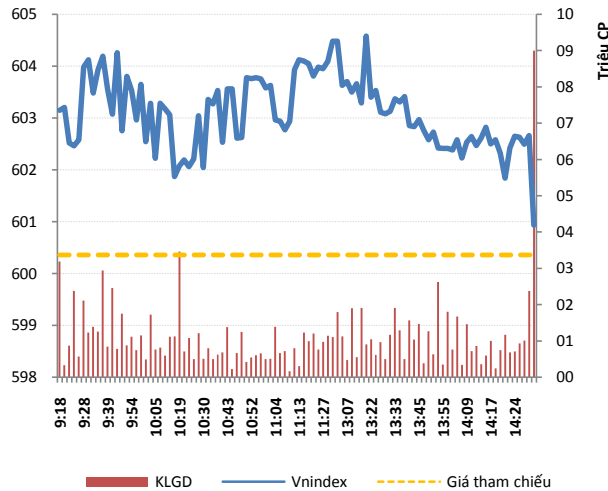
PXS: 02/12 GDKHQ nhận tạm ứng cổ tức 10% đợt 1/2014

Ngày 02/12 là ngày GDKHQ nhận tạm ứng cổ tức 105 lần 1 năm 2014 bằng tiền mặt. Ngày nhận cổ tức vào 15/12/2014.

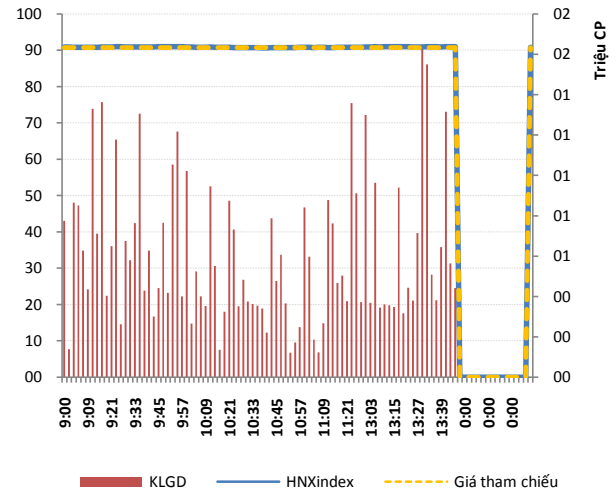


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

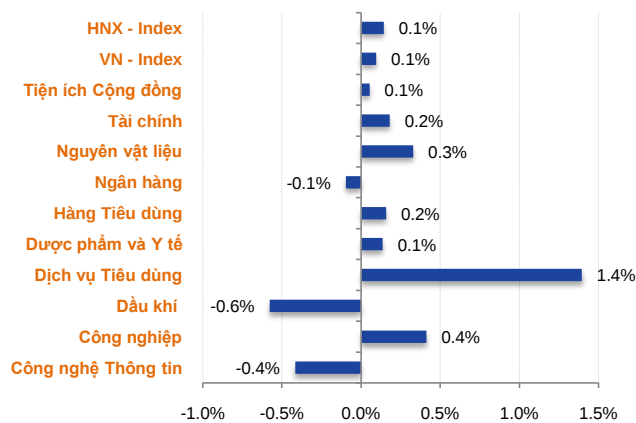
KLGD và VN-Index trong phiên



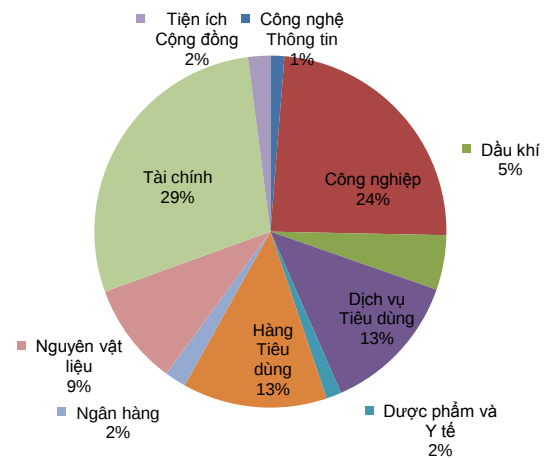
KLGD và HNX-Index trong phiên



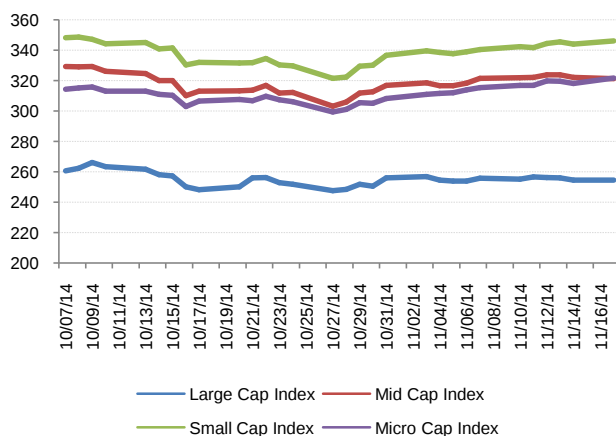
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



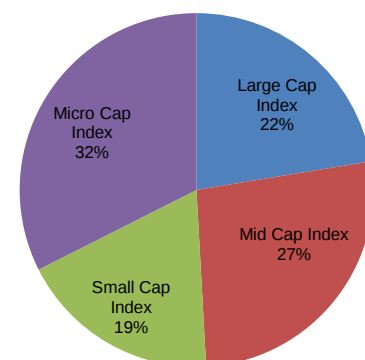
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DLG	2,000,400	KDC	713,620
2	SSI	132,360	HAR	250,000
3	HPG	115,270	DRH	200,000
4	VCB	110,970	HBC	183,360
5	BMI	102,390	VIC	166,550

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVC	40,000	PVX	643,000
2	VND	26,200	AAA	75,000
3	SD9	22,800	PLC	51,000
4	TCS	11,000	KLS	50,000
5	PGS	10,000	LAS	37,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	12.0	12.3	↑ 2.50%	15,117,950
VHG	16.3	17.4	↑ 6.75%	9,409,930
DLG	12.4	12.8	↑ 3.23%	5,539,110
ITA	8.9	8.8	↓ -1.12%	5,051,110
OGC	9.1	9.3	↑ 2.20%	4,948,390

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	14.2	15.5	↑ 9.15%	25,259,576
PVX	6.6	6.3	↓ -4.55%	5,844,764
SCR	10.2	10.1	↓ -0.98%	3,539,935
FIT	31.7	32.2	↑ 1.58%	3,413,565
HUT	14.5	14.6	↑ 0.69%	2,770,490

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	24.3	26.0	1.7	↑ 7.00%
TSC	46.0	49.2	3.2	↑ 6.96%
GMC	36.0	38.5	2.5	↑ 6.94%
FDC	21.7	23.2	1.5	↑ 6.91%
DCL	42.2	45.1	2.9	↑ 6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCM	14.0	15.4	1.4	↑ 10.00%
S55	82.0	90.2	8.2	↑ 10.00%
THS	6.0	6.6	0.6	↑ 10.00%
VFR	17.3	19.0	1.7	↑ 9.83%
PPE	6.2	6.8	0.6	↑ 9.68%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	7.4	6.9	-0.5	↓ -6.76%
NHW	11.0	10.3	-0.7	↓ -6.36%
HTL	23.5	22.1	-1.4	↓ -5.96%
BT6	8.7	8.2	-0.5	↓ -5.75%
VNA	3.5	3.3	-0.2	↓ -5.71%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNN	4.0	3.6	-0.4	↓ -10.00%
VDL	26.0	23.4	-2.6	↓ -10.00%
LCD	12.1	10.9	-1.2	↓ -9.92%
INN	35.9	32.5	-3.4	↓ -9.47%
BAM	10.6	9.6	-1.0	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	15,117,950	12.2%	1,704	7.2	1.0
VHG	9,409,930	16.0%	1,822	9.5	1.5
DLG	5,539,110	4.9%	556	23.0	1.2
ITA	5,051,110	1.5%	170	51.8	0.8
OGC	4,948,390	2.5%	271	34.3	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	25,259,576	16.7%	1,306	11.9	1.3
PVX	5,844,764	-111.9%	(2,289)	-	2.7
SCR	3,539,935	1.4%	218	46.4	0.7
FIT	3,413,565	35.8%	4,369	7.4	2.7
HUT	2,770,490	3.5%	402	36.4	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	↑ 7.0%	16.1%	2,250	11.6	1.8
TSC	↑ 7.0%	-2.7%	(345)	(142.5)	3.1
GMC	↑ 6.9%	30.3%	5,687	6.8	1.8
FDC	↑ 6.9%	36.6%	11,397	2.0	1.0
DCL	↑ 6.9%	14.4%	4,299	10.5	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VCM	↑ 10.0%	4.1%	773	11.9	0.9
S55	↑ 10.0%	16.4%	10,638	8.5	1.6
THS	↑ 10.0%	5.4%	714	9.2	0.5
VFR	↑ 9.8%	-2.9%	(550)	(34.5)	1.0
PPE	↑ 9.7%	5.1%	401	16.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DLG	2,000,400	4.9%	556	23.0	1.2
SSI	132,360	13.2%	2,030	15.1	1.9
HPG	115,270	30.2%	6,558	8.7	2.4
VCB	110,970	10.5%	1,725	15.8	1.7
BMI	102,390	4.8%	1,371	12.9	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	40,000	22.7%	3,999	8.7	1.9
VND	26,200	10.3%	1,226	11.3	1.2
SD9	22,800	13.5%	2,711	5.7	0.8
TCS	11,000	-27.5%	(3,966)	-	2.5
PGS	10,000	17.6%	4,244	8.6	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	197,080	33.0%	6,086	17.1	5.6
VNM	104,012	31.8%	5,808	17.9	5.7
VCB	72,755	10.5%	1,725	15.8	1.7
VIC	72,146	21.1%	2,678	18.5	3.9
MSN	61,808	-0.9%	(173)	-	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,091	19.6%	3,715	10.9	2.1
ACB	14,375	4.4%	594	26.6	1.1
SQC	8,584	-10.4%	(1,151)	-	8.5
SHB	7,798	7.7%	913	9.6	0.8
VCG	5,919	11.8%	1,496	9.0	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	3.06	-11.6%	(1,642)	-	1.2
SJS	2.71	4.5%	731	33.3	1.5
MHC	2.43	22.5%	2,029	8.4	1.6
HT1	2.39	4.9%	561	31.2	1.6
PET	2.31	13.2%	2,402	9.6	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	3.45	0.3%	35	148.7	0.5
ALV	3.36	7.0%	746	8.2	0.6
VCS	2.64	12.6%	2,396	11.4	1.5
CVT	2.50	31.0%	5,065	4.9	1.8
PVC	2.32	22.7%	3,999	8.7	1.9



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)